Vừa qua, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội ban hành thông báo rút kinh nghiệm vụ án “Tranh chấp quyền sử dụng đất” do Tòa án nhân dân huyện T thụ lý giải quyết, cấp phúc thẩm hủy án; Trang tin điện tử VKSND tối cao trích đăng để bạn đọc tham khảo:

Nội dung vụ án "Tranh chấp quyền sử dụng đất" giữa: Nguyên đơn: Ông Đào Quang Sào, Sinh 1947, trú tại: Thôn Châu Mai, xã Liên Châu, Thanh Oai, thành phố Hà Nội (Ông Sào đại diện theo uỷ quyền của Chi 2 họ Đào Quang). Bị đơn: ông Hoàng Văn Sáu, trú tại: Thôn Châu Mai, xã Liên Châu, Thanh Oai, thành phố Hà Nội. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Hoàng Văn Sang, Hoàng Văn Sáng, Hoàng Văn Việt, Hoàng Thị Thoa, Đào Quang Hiền, Đào Quang Ích, Đào Quang Nhởn, Đào Quang Thuỳ, Đào Quang Tiếp, Đào Quang Khát, Đào Quang Sự, Đào Quang Vườn, Đào Quang Đông, Đào Quang Vẻ, Đào Quang Huấn, Đào Quang Hồi, Đào Quang Xầm, Đào Quang Tưới, Đào Quang Điền, Đào Quang Lỗi, Đào Quang Ba, Đào Quang Miêng.

Nguyên đơn trình bày: Chi hai họ Đào Quang có ngôi mộ từ xa xưa, được chôn cất ở bãi tha ma cũ, ngôi mộ đã được chi hai họ Đào Quang xây bó móng vòng quanh mộ để giữ nấm. Hàng năm chi hai họ Đào Quang tổ chức đi viếng ngôi mộ này vào ngày 27/12 (âm lịch). Đường đi vào mộ có chiều rộng 1,2m giáp đầu hồi nhà ông Lê Văn Vững và kéo dài từ ngõ thôn đến mộ. Năm 2009, gia đình ông Hoàng Văn Sáu đã xây bịt đường đi vào ngôi mộ tổ của chi hai họ Đào Quang. Vì vậy ông đại diện cho chi hai họ Đào Quang khởi kiện yêu cầu gia đình ông Sáu phải tháo dỡ công trình xây dựng trả lại lối đi để dòng họ ông có lối đi vào mộ.

    Bị đơn trình bày: Nguyên thuỷ gia đình ông có 1,6 sào đất ao. Năm 1984, bố mẹ chia cho 3 người con là: Ông Hoàng Văn Tư 180m2, ông Hoàng Văn Bảy 180m2, và gia đình ông được 214m2. Đến 3/1991, UBND xã Liên Châu tổ chức đấu thầu và gia đình ông được mua 42m2 diện tích đất thùng vôi của xóm liền kề với phần đất ông được bố mẹ chia cho, như vậy tổng số đất của gia đình ông được sử dụng là 256m2. Năm 1992 gia đình ông lấp ao, năm 1993 cán bộ địa chính về xác minh và đưa vào bản đồ năm 1996. Ngày 25/06/2001, UBND huyện Thanh Oai đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng 256m2 đất thuộc thửa 416 tờ bản đồ số 5 thôn Châu Mai - xã Liên Châu cho gia đình ông, hiện gia đình ông sử dụng diện tích đất trên để xây dựng chuồng trại chăn nuôi. Năm 2002, cho họ Đào Quang đi xem bói xác định có ngôi mộ từ đó mới đi thắp hương hàng năm (gia đình ông có đi nhờ qua đất của gia đình ông) còn trước đó không có việc này. Vì vậy ông không đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn và đề nghị chi hai họ Đào Quang di dời ngôi mộ vào khu vực quy định.

 Theo biên bản định giá tài sản ngày 07/09/2012 của Hội đồng định giá huyện Thanh Oai thì diện tích đất tranh chấp có chiều dài 3,9m (giáp nhà ông Lê Văn Vững), chiều rộng 1,2m (giáp ngõ đi), tổng diện tích đất tranh chấp = 4,68m2.

UBND xã Liên Châu cung cấp: Diện tích đất tranh chấp có nguồn gốc 1 phần do cha ông Sáu để lại cho ông Sáu, 1 phần do gia đình ông Sáu đấu thầu mua của UBND xã Liên Châu năm 1991 = 42m2, hiện đã được quy hoạch thành khu dân cư. Khi gia đình ông Sáu được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì UBND xã và UBND huyện không rõ có ngôi mộ đó vì trên bản đồ không thể hiện có ngôi mộ nên UBND không có quyết định di dời ngôi mộ. Trong bản đồ năm 1996 không thể hiện có phần mộ của chi họ Đào Quang. Quy trình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông Sáu là hoàn toàn đúng.

Bản án số 11/2012/DSST ngày 27/09/2012 của Toà án huyện Thanh Oai quyết định: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đào Quang Sào và chi hai dòng họ Đào Quang. Ngoài ra bản án còn tuyên các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/10/2012, ông Sào kháng cáo toàn bộ Bản án dân sự nói trên.

Viện kiểm sát ND huyện Thanh Oai có kháng nghị phúc thẩm số 02 ngày 12/10/2012 đề nghị huỷ án sơ thẩm với lý do: Toà án sơ thẩm chưa điều tra thu thập chứng cứ đầy đủ, chưa làm rõ quá trình sử dụng 42m2 đất của hộ gia đình ông Sáu đã mua của UBND xã Liên Châu là đúng hay sai, việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng diện tích đất này cho hộ gia đình ông Sáu có đúng quy định không.

 Sau khi nghiên cứu đơn kháng cáo của ông Đào Quang Sào, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai, hồ sơ vụ kiện và kiểm sát xét xử tại phiên toà phúc thẩm, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội nhận thấy:

Theo quy định tại Điều 161, 165 BLTTDS thì cá nhân có quyền khởi kiện tại Toà án yêu cầu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm, người khởi kiện phải gửi kèm theo đơn khởi kiện tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình. Trong vụ kiện này ông Sào (đại diện cho chi 2 họ Đào Quang) khởi kiện yêu cầu gia đình ông Sáu trả lại lối đi vào mộ nguyên thuỷ là lối đi vào bãi tha ma cũ, ông Sào không cung cấp được giấy tờ chứng minh ông có quyền sử dụng lối đi đang tranh chấp vì diện tích đất đang tranh chấp là đất công không thuộc quyền sử dụng hợp pháp của ông Đào Quang Sào và chi 2 họ Đào Quang. Hơn nữa nếu việc đấu thầu và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng 42m2 đất (trong đó có phần lối đi đang tranh chấp cho ông Sáu là sai thì theo quy định tại Điều 162 BLTTDS thì quyền khởi kiện để bảo vệ quyền, lợi ích công cộng và lợi ích của nhà nước bị sâm phạm thuộc về cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Vì vậy ông Sào không có quyền khởi kiện.

 Ngày 15/04/2013, Toà án ND Thành phố Hà Nội đã mở phiên toà xét xử phúc thẩm vụ kiện trên và quyết định: Huỷ án Bản án sơ thẩm số 11/2012/DSST ngày 27/09/2012 của Toà án huyện Thanh Oai và đình chỉ giải quyết vụ kiện trên.

*Những kinh nghiệm rút ra:*

Trong quá trình kiểm sát việc giải quyết vụ kiện và kiểm sát xét xử trong giai đoạn sơ thẩm, Viện kiểm sát cấp sơ thẩm cần xem xét các tài liệu do nguyên đơn xuất trình để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình xem nguyên đơn có quyền khởi kiện và có đủ điều kiện để khởi kiện không. Nếu nguyên đơn không có quyền khởi kiện hoặc chưa đủ điều kiện khởi kiện thì phải đình chỉ giải quyết vụ kiện, trả lại đơn khởi kiện.

<https://vksndtc.gov.vn/tin-chi-tiet-3716>